

Bản án số: 162/2020/HS-ST

Ngày: 02-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang
2. Bà Võ Thị Nam
3. Ông Nguyễn Thành Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2451/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tăng Kim N; giới tính: Nam; sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 34 KB, Phường MB, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng A06.03 Chung cư DH 2, số 15A NHT, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông TKQ và bà LTQ; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 20/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2015. Chấp hành xong hình phạt bổ sung, án phí ngày 03/9/2014.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2019 (có mặt).

2. Nguyễn Bảo L; giới tính: Nam; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 153P3L2 LTHG, phường CÔL, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam;

dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông NNL (chết) và bà CSHN; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Nguyễn Quỳnh Thi - Luật sư Văn phòng Quỳnh Thi thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Tăng Kim N (có mặt).

2. Ông Luật sư Nguyễn Nam Sỹ - Luật sư Văn phòng luật sư Tân Hải thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bảo L (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Kim N bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 02/2019, nguồn ma túy mua từ người phụ nữ tên Tư ở Quận 4 (01 lần 100 viên thuốc lắc với giá 160.000 đồng/01 viên), Vũ ở khu vực huyện Hoắc Môn 02 lần (lần đầu 100 viên thuốc lắc hiệu LV với giá 160.000 đồng/01 viên, lần hai 100 gam Ketamine với giá 175.000 đồng), Tý ở khu vực Quận 8 (01 lần 1000 viên thuốc lắc), cả ba đều không rõ lai lịch. Để giúp giao nhận ma túy, N thuê Nguyễn Bảo L và trả công từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng mỗi lần đi giao, nhận ma túy.

Cuối tháng 02/2019, N bán cho Thành (không rõ lai lịch) ở Hà Nội 02 lần trót lọt, mỗi lần 50 viên thuốc lắc bằng cách N giấu ma túy trong các gói cà phê rồi thuê L đem đến Chi nhánh công ty vận tải Nasco gửi ra Hà Nội nhưng Thành đã gửi trả lại do ma túy kém chất lượng. Ngày 22/3/2019, Thành gọi điện cho N tiếp tục đặt mua 1000 viên thuốc lắc với giá 160.000.000 đồng và N yêu cầu Thành chuyển 100.000.000 đồng trước (nguồn ma túy N mua từ Tý ở khu vực Quận 8 với giá 150.000.000 đồng). Khoảng 19 giờ cùng ngày, L đi nhận tiền Thành gửi vào rồi đến cầu Rạch Ông quận 8 để đưa 120.000.000 đồng cho Tý và nhận ma túy đem về cho N tại phòng số A06.03 Chung cư DH 2, số 15A NHT, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, L phụ N chia số thuốc lắc trên thành nhiều gói nhỏ rồi đóng vào 07 gói cà phê màu nâu đỏ bên ngoài ghi chữ Café Best Quality cùng với 04 gói cà phê thật bỏ vào 01 thùng carton để ngụy trang. Sáng ngày 23/3/2019, N kêu L gửi thùng cà phê chứa 07 gói thuốc lắc ra Hà Nội cho người nhận tên Nguyễn Văn Đoàn với số điện thoại là 0362095999. Trong lúc L đứng dưới sảnh chung cư đợi người vận chuyển đặt trên ứng dụng điện thoại (Goviet) đến lấy thùng cà phê mang ra Chi nhánh công ty vận tải Nasco để gửi đi Hà Nội thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Kết quả kiểm tra, giám định có 998 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 377,3 gram.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, công an khám xét nơi ở của N tại Phòng A06.03 Chung cư DH 2, số 15A NHT, xã PK, huyện NB thu giữ trên kệ tivi trong phòng ngủ, hộc tủ nhựa thứ 2 trong phòng khách và hộc tủ kệ tivi: 06 gói

nylon chứa tinh thể không màu và 133 viên nén màu xanh, một mặt có in chữ Chupa Chups và chữ LV, qua giám định là ma túy ở thể rắn, gồm 64,13 gram Ketamin; 32,4725 gram MDMA và 13,5187 gram Codeine, Delta-9-Tetrahydrocannabinol.

Tại bản cáo trạng số 322/VKS-P1 ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tăng Kim N và Nguyễn Bảo L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt:

- + Bị cáo Tăng Kim N tù chung thân, buộc nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

- + Bị cáo Nguyễn Bảo L 20 năm tù, buộc nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

- Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tăng Kim N nêu ý kiến:

Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện ăn năn hối cải. Khối lượng ma túy đã được thu hồi, chưa phát tán ra ngoài xã hội nên đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bảo L nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo.

- Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc bởi lẽ bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò đồng phạm giúp sức, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ngoài ra, đối với số ma túy thu giữ tại chỗ ở của bị cáo N, L không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại số ma túy trên bởi lẽ chỉ với số ma túy bắt quả tang của bị cáo cũng đủ định lượng truy tố tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư và các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Đề có tiền tiêu xài, từ tháng 02/2019 Tăng Kim N bắt đầu thuê Nguyễn Bảo L đi giao, nhận ma túy cho N với tiền công từ 200.000 đồng – 500.000 đồng/ngày. Nguồn gốc ma túy N mua của các đối tượng tên Tư, Vũ và Tý, đều không rõ lai lịch và bán lại cho những người khác để kiếm tiền lời. Ngày 22/3/2019, N mua 1000 viên thuốc lắc (kiểm tra thực tế là 998 viên) từ Tý với giá 150.000 đồng/01 viên rồi để bán lại cho Thành (không rõ lai lịch) với giá 160.000.000 đồng. Cả hai phân chia số ma túy trên vào các gói nylon sau đó N đóng gói số ma túy trên vào 07 gói cà phê nhãn hiệu Café Best Quality cùng với 04 gói cà phê thật để ngụy trang. Khoảng 09 giờ ngày 23/3/2019, L đặt người vận chuyển Goviet trên ứng dụng điện thoại giao số ma túy trên đến công ty vận tải Nasco để gửi ra Hà Nội cho Thành thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy. Ngoài ra, khám xét tại chỗ ở của N còn thu giữ nhiều loại ma túy N mua trước đó nhưng chưa kịp bán hết.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận Tăng Kim N và Nguyễn Bảo L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo L cho rằng số ma túy thu giữ tại chỗ ở của bị cáo N nên không có căn cứ buộc bị cáo L phải chịu trách nhiệm, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Xuyên suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều xác nhận bị cáo L là người duy nhất tham gia giúp bị cáo N mua bán ma túy, mỗi lần mua bán đều theo hình thức bị cáo N nhận thông tin, số lượng từ người mua hoặc bán qua điện thoại sau đó bị cáo L đi giao, nhận ma túy nên toàn bộ số ma túy thu tại nhà bị cáo N chưa bán hết đều do L đi nhận về. Mặc dù, bị cáo L không biết rõ số lượng, chủng loại ma túy mỗi lần giao nhận nhưng bị cáo đã tham gia giúp sức cho bị cáo N mua bán ma túy bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, bị cáo N bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bao nhiêu khối lượng ma túy thì bị cáo cũng phải chịu hậu quả tương ứng với vai trò đồng phạm giúp sức.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hại cho xã hội, gieo rắc nọc độc, làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trị an xã hội. Các bị cáo tham gia mua bán ma túy, khi bị bắt quả tang thu giữ 377,3 gram ma túy ở thể rắn loại MDMA; thu giữ tại chỗ ở của N 110,1212 gram ma túy ở thể rắn các loại Ketamine, MDMA, Codeine, Delta-9-Tetrahydrocannabinol. Như vậy tổng khối lượng các bị cáo mua bán là 487,4212

gram ma túy ở thể rắn trong đó có 409,7725 gram MDMA và 77,6487 gram ma túy khác ở thể rắn. Do đó cần áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với các bị cáo với mức án tương xứng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện ăn năn, hối cải. Bị cáo bị cáo L phạm tội lần đầu, có thời gian phục vụ trong quân ngũ, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, mức độ phạm tội hạn chế hơn nên xem xét giảm cho các bị cáo một mức hình phạt. Đối với bị cáo Tăng Kim N đã bị xét xử về hành vi mua bán ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà tiếp tục phạm cùng loại tội nên cần có mức án đủ nghiêm mới đủ tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, buộc các bị cáo nộp khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 04 gói ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.
- 02 điện thoại di động các bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy, 01 cân điện tử và 01 máy ép miệng túi nylon là phương tiện các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade có số khung RLHJF4610EY416827, số máy JF46E-5116841 mang biển số giả 59V1-682.74 chưa xác định được chủ sở hữu, bị cáo Tăng Kim N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu trong thời hạn nhất định, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với biển số giả 59V1-682.74 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.
- Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Bảo L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Thẻ ATM thu giữ của Tăng Kim N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Tăng Kim N** và **Nguyễn Bảo L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Tăng Kim N** tù chung thân. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2019.

Buộc bị cáo N nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Nguyễn Bảo L** 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2019.

Buộc bị cáo L nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 775/2019 (gói 1, 2, 3, 4) có chữ ký của GDV Võ Anh Tuấn và CBĐT Lê Quang Hưng.

+ Biển số xe 59V1-682.74.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng (không kiểm tra được imei do không có nguồn điện, model A1660.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, số imei: ...0931/2.

+ 01 cân điện tử,

+ 01 máy ép miệng túi nilon.

* Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe gắn máy nhãn hiệu: Honda, số loại: Airblade, số khung: RLHJF4610EY416827, số máy: JF46E-5116841.

* Trả lại Tăng Kim N: 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank ghi số 9704 0381 6257 6490.

* Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ nộp phạt của bị cáo Nguyễn Bảo L.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 425/19 ngày 27/8/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền ngày 02/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam)

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (1)
- Bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà